Thứ Ba, Ngày 24 Tháng 9 Năm 2024

Chứng khoán Việt Nam

Thông tin thị trường chuyên sâu

Shinhan Securities

Báo cáo ngày

Xu hướng thị trường:

Nhóm trụ dẫn dắt thị trường

▶ Trong phiên giao dịch ngày thứ Ba, thị trường duy trì sắc xanh nhưng thanh khoản thị trường ở mức ảm đạm. Tuy nhiên, thị trường bùng nổ ở phiên giao dịch chiều nhờ nhóm cổ phiếu Large cap, giúp lan tỏa sắc xanh và cải thiện thanh khoản thị trường rõ rệt.

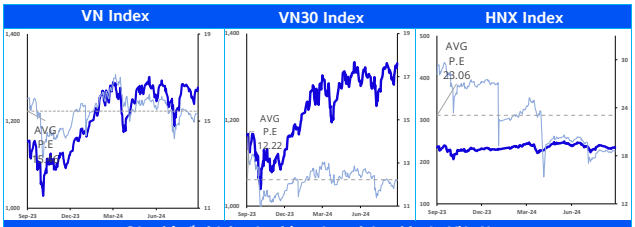
▶ Kết thúc phiên giao dịch, chỉ số VN-Index tăng 8.51 điểm (+0.67%), đạt 1,266.99 điểm; HNX-Index tăng 0.94 điểm (+0.40%), đạt 234.32 điểm. Thanh khoản thị trường đạt 17.92 nghìn tỷ đồng, tương ứng khoảng 817.5 triệu cổ phiếu được giao dịch. Khối ngoại bán ròng 2431.23 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở VIB.

▶ BID (+1.13%), VHM (+1.37%), GVR (+1.69%) là ba mã cổ phiếu đóng góp nhiều nhất vào sắc xanh của thị trường. Trái lại, VNM (-0.21%), BMP (-2.66%), VCF (-4.75%) là ba mã lấy đi nhiều điểm nhất của thị trường.

▶ Dịch vụ viễn thông, F&B, và Bất động sản là các nhóm ngành đóng góp lớn nhất vào đà tăng thị trường trong phiên hôm nay. Các mã tiêu biểu: VGI, MCH, VHM, VIC.

▶ Góc nhìn kỹ thuật: VN-Index hiện đang giao dịch nằm trên các đường EMA 20,50 và 200 nhưng lại tiền gần đến 1,300 điểm, nơi chỉ số không thể vượt qua được trong 4 lần gần nhất. Theo lẽ đó, phe mua thận trọng hơn quanh vùng này trong khi đó phe bán cũng chưa muốn bán khi VN-Index có ngưỡng hỗ trợ tốt ở ngay dưới. Tuy vậy, VN-Index đang cho thấy nhiều tín hiệu tốt khi khối ngoài (trừ lực bán của VIB) vẫn duy trì mua ròng trong các phiên giao dịch và các cổ phiếu nhóm ngân hàng là nhóm dẫn dắt cho đà tăng lần này. Tín hiệu kỹ thuật MACD cắt lên trên đường tín hiệu, ủng hộ cho đà tăng của chỉ số. Trong ngắn hạn, chúng tôi kỳ vọng VN-Index sẽ giao dịch rung lắc trong 1,260-1,300 điểm, chờ đợi một phiên thanh khoản lớn với biên độ rộng xác nhận vượt 1,300 điểm. Trong trường hợp tiếp tục thất bại trong lần tiếp cận đỉnh cũ này, chỉ số sẽ quay về kiểm định lại vùng điểm 1,240-1,250 một lần nữa.

Chiến lược: Nhà đầu tư quan sát tại vùng giá này, gia tăng tỷ trọng nếu VN-Index vượt thành công 1,300 điểm với thanh khoản cải thiện.



Các chỉ số chính trên thị trường chứng khoán Việt Nam

Index	Giá	%1D	%1M	%1Yr.	PER	PBR	Vốn hóa
VN-Index	1,277	0.7	-0.6	7.0	15.3	1.7	5,212,341
VN30 Index	1,331	0.7	0.7	11.1	12.2	1.7	3,657,292
VN Midcap	1,910	0.8	-1.7	11.3	16.9	1.6	1,012,275
VN Smallcap	1,418	0.4	-2.2	-0.8	20.5	1.0	260,286
HNX Index	234	0.4	-2.4	-3.6	18.6	1.2	299,927
UpCom	94	0.2	-0.6	3.4	13.4	1.8	1,466,002

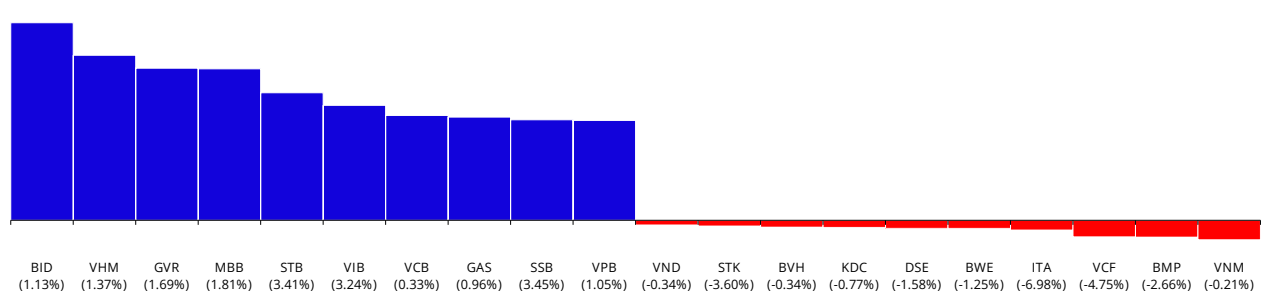
Nhóm ngành

Nhóm ngành	%1D	%1M	%YTD	%1 YR.	PER	PBR	Vốn hóa
Bán lẻ	0.8	-2.8	52.1	1.3	277.4	4.3	141,524
Bảo hiểm	-0.2	-7.0	8.7	-0.1	14.4	1.4	44,313
Bất động sản	1.0	2.3	-0.8	-7.9	14.4	1.3	732,339
CNTT	0.4	0.8	55.8	55.5	31.0	6.0	213,797
Dầu khí	0.4	-6.5	42.7	13.9	25.7	2.8	72,745
Dịch vụ tài chính	0.4	-1.1	10.6	11.9	22.5	1.9	200,492
Tiện ích	0.6	-7.7	1.4	-11.2	15.7	1.9	303,893
Du lịch và Giải trí	0.2	-1.1	19.2	26.1	n.a	30.7	115,192
Hàng & DV CN	0.6	-3.1	10.3	8.5	15.3	1.8	144,142
Hàng CN & Gia dụng	0.2	-6.3	17.0	13.4	16.3	2.0	61,119
Hóa chất	1.2	2.0	43.9	38.7	29.1	2.3	256,310
Ngân hàng	1.0	0.4	18.4	14.9	10.2	1.7	2,083,306
Ô tô và phụ tùng	0.0	-5.5	6.9	9.1	18.8	1.2	15,629
Tài nguyên Cơ bản	0.5	-1.5	0.0	0.7	36.5	1.4	214,568
Th.phẩm & Đồ uống	-1.1	-2.8	3.7	-7.2	25.8	2.8	447,990
Truyền thông	0.3	-4.5	-23.7	-2.7	25.6	0.9	1,633
Xây dựng và Vật liệu	1.2	2.2	0.5	2.9	25.9	1.4	126,241
Y tế	0.5	4.8	15.1	5.6	15.7	2.2	39,859

Tiền tệ và hàng hóa

	Tỷ giá	%1D	%1W	%1M	%3M	%YTD	%1Yr.
Dollar index	101	0.0	-0.1	0.1	-4.4	-0.5	-4.5
USD/JPY	144	0.2	1.0	-0.5	-9.9	2.0	-3.4
USD/CNY	7	-0.3	-0.9	-1.3	-3.1	-0.9	-3.8
KRW/USD	1,335	0.0	0.1	0.4	-3.9	3.7	-0.1
EUR/USD	1	-0.1	-0.1	0.3	-3.5	-0.8	-4.8
USD/VND	24,609	0.0	-0.1	-1.1	-3.3	1.4	0.9
Dầu Thô	72	2.2	1.0	-3.9	-11.9	0.3	-20.1
Xăng	237	19.1	18.4	3.7	-5.6	12.8	-7.5
Khí đốt	3	1.6	14.2	31.3	-5.5	5.6	0.7
Than	140	0.0	1.6	-3.9	5.6	-4.7	-12.8
Vàng	2,630	0.1	2.4	4.5	12.7	27.5	37.3
Thép cuộn	3,150	0.5	-0.6	-0.7	-15.3	-22.8	-19.6

Đóng góp vào VN Index



[Analyst]
Phuc Nguyen
☎ (84-28) 6299 - 8025
✉ phuc.nlh@shinhan.com

[Analyst]
Ngoc Le
☎ (84-28) 6299 - 8017
✉ ngoc.lh@shinhan.com

Theo dõi Zalo của SSV
để cập nhật báo cáo mới nhất

Quét mã QR hoặc
click để theo dõi

Điểm tin thị trường

Tin tức nổi bật

1. TPB – Ngân hàng: Ngày 24/9, TPB chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức, dự kiến phát hành hơn 440.3 triệu cổ phiếu để trả cổ tức, qua đó tăng vốn điều lệ thêm 4,400 tỷ đồng.

2. TAL – Bất động sản: Taseco Land sẽ chào bán 14.85 triệu cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu, dự kiến huy động 148.5 tỷ đồng để bổ sung nguồn vốn cho dự án khu công nghiệp hỗ trợ Đồng Văn III. Dự kiến triển khai trong Q4/2024 hoặc trong năm 2025.

3. PAC – Công nghiệp: CTCP Pin Ắc quy Miền Nam (Pinaco) thông báo ngày 30/09 sẽ chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức còn lại năm 2023. Theo đó, cổ tức được trả bằng tiền, tỷ lệ 10%. Thời gian thanh toán dự kiến vào ngày 18/10.

4. PGC – Tiện ích: MB Capital tổ chức có liên quan đến ông Giang Trung Kiên, Thành viên HĐQT PGC mới đăng ký bán 2.1 triệu cổ phiếu PGC. Sau giao dịch, MB Capital giảm sở hữu tại PGC từ tỷ lệ 4.48% xuống còn 1%.

5. LPBS – Chứng khoán: LPBS ban hành nghị quyết triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 1 năm 2024. Nội dung đại hội gồm miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 và các nội dung khác. Đại hội dự kiến diễn ra ngày 31/10 tại trụ sở chính của LPBS (Q1, TPHCM).

6. VPB – Ngân hàng: Nợ phải trả của FE Credit tại thời điểm cuối tháng 6/2024 vẫn gấp 5.08 lần vốn chủ sở hữu, tức 48,623 tỷ đồng. LNST 6T2024 âm 707 tỷ đồng.

7. DBC – Hàng tiêu dùng: Trong việc kinh doanh, chuyển nhượng quyền sử dụng đất tại dự án, Cơ quan thanh tra kết luận, trong năm 2019, Tập đoàn Dabaco chuyển nhượng 104/110 lô đất tại dự án trong khi chưa hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất là chưa đúng quy định.

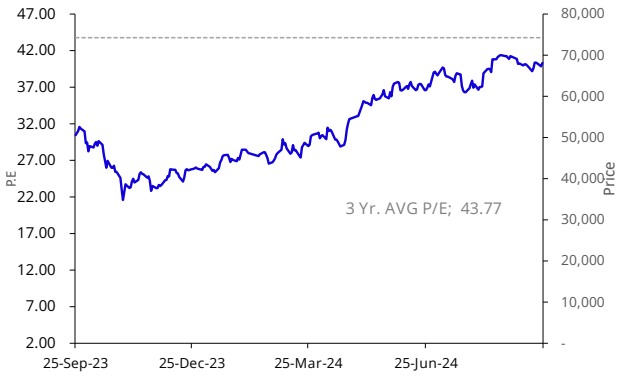
8. AGM – Dược: CTCP Dược phẩm Lâm Đồng (Ladophar) mới thông báo về việc đăng ký bán toàn bộ 183.200 cổ phiếu AGM, tỷ lệ 1,006%.

9. VNE – Bất động sản: VNECO sẽ tiếp tục tháo gỡ những điểm còn thiếu hụt pháp lý để hoàn thiện dự án, tăng nguồn thu và tập trung tái cấu trúc lại các tài sản không sinh lợi hoặc chậm luân chuyển để tăng tính thanh khoản cho công ty.

Cổ phiếu nổi bật trong ngày

CTCP Đầu tư Thế giới Di động – MWG

MWG – Bán lẻ: Trong tháng 8, doanh thu của chuỗi Bách hoá Xanh đạt hơn 3,600 tỷ đồng, cải thiện nhẹ với tháng liền trước và tăng 25% so với tháng cùng kỳ, nhờ đóng góp của cả 2 ngành hàng tươi sống và FMCG.



Shinhan Securities

Xu hướng dòng tiền

Luân chuyển dòng tiền giữa các nhóm ngành (tỷ đồng)

STT	Nhóm ngành	% Thay đổi thanh khoản trung bình 1 tuần	9/23/2024	9/24/2024	TB 1 tuần	Xu hướng 20 phiên
1	Dầu khí	25.2	120	237	189	
2	Ô tô và phụ tùng	17.5	41	48	41	
3	Ngân hàng	3.2	2,713	3,822	3,705	
4	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	2.9	441	504	490	
5	Hàng cá nhân & Gia dụng	0.3	136	225	225	
6	Xây dựng và Vật liệu	-2.1	552	550	562	
7	Bán lẻ	-6.3	429	539	575	
8	Y tế	-7.1	21	47	51	
9	Truyền thông	-7.4	7	6	7	
10	Bất động sản	-13.6	1,758	2,078	2,405	
11	Bảo hiểm	-21.0	21	17	22	
12	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	-21.6	117	125	160	
13	Thực phẩm và đồ uống	-21.9	766	723	925	
14	Hóa chất	-22.0	563	551	707	
15	Du lịch và Giải trí	-22.1	93	98	126	
16	Tài nguyên Cơ bản	-33.2	642	554	829	
17	Dịch vụ tài chính	-47.5	1,564	1,115	2,122	

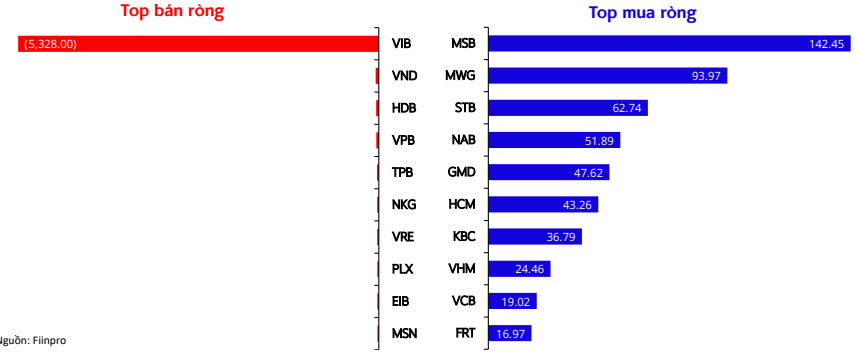
Top 15 cổ phiếu có giá trị giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	Giá đóng cửa	% Thay đổi			Thống kê giao dịch		Xu hướng
				%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi GTGD	GTGD (VND tỷ)	
STB	Sacombank	Ngân hàng	31,850	3.4	6.7	14.0	88	780.8	
VIB	VIBBank	Ngân hàng	19,100	3.2	5.2	14.0	403	354.2	
KBC	TCT Đô thị Kinh Bắc	Bất động sản	28,200	6.8	11.7	-11.2	276	332.1	
VPB	VPBank	Ngân hàng	19,200	1.1	2.9	0.0	24	717.3	
VTP	Bưu chính Viettel	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	80,000	0.6	7.7	2.0	100	176.1	
SZC	Sonadezi Châu Đức	Bất động sản	37,700	3.3	4.4	3.0	216	93.7	
CTD	Xây dựng Coteccons	Xây dựng và Vật liệu	64,100	4.4	6.3	-6.8	169	81.8	
VGC	Tổng Công ty Viglacera	Xây dựng và Vật liệu	44,200	2.2	4.1	-19.5	106	75.6	
GVR	Tập đoàn CN Cao su VN	Hóa chất	36,150	1.7	1.5	70.5	36	130.9	
TLG	Tập đoàn Thiên Long	Hàng cá nhân & Gia dụng	54,000	0.9	1.9	5.9	292	45.7	
MWG	Thế giới di động	Bán lẻ	68,100	1.2	1.9	59.1	7	452.6	
PVD	Khoan Dầu khí PVDrilling	Dầu khí	27,550	2.6	8.5	-2.7	15	183.8	
MBB	MBBank	Ngân hàng	25,250	1.8	4.1	35.4	6	440.1	
VPI	Đầu tư Văn Phú - Invest	Bất động sản	57,400	1.4	0.2	25.2	30	93.6	
GEX	Tập đoàn Gelex	Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	21,100	1.7	1.4	-10.6	21	121.2	

Top 10 cổ phiếu có khối lượng giao dịch đột biến 1 tuần

Mã	Tên doanh nghiệp	Nhóm ngành	Giá đóng cửa	% thay đổi			Thống kê giao dịch		Xu hướng
				%1D	% 1W	%YTD	% Thay đổi KLGD	Khối lượng giao dịch	
CTD	Xây dựng Coteccons	Xây dựng và Vật liệu	64,100.0	4.4	6.3	-6.8	5.1	64.10	
KBC	TCT Đô thị Kinh Bắc	Bất động sản	28,200.0	6.8	11.7	-11.2	8.3	28.20	
SZC	Sonadezi Châu Đức	Bất động sản	37,700.0	3.3	4.4	3.0	3.4	37.70	
VPG	Đầu tư TMại XNK Việt Phát	Tài nguyên Cơ bản	14,100.0	2.2	9.7	-12.4	8.0	14.10	
LHG	KCN Long Hậu	Bất động sản	37,900.0	2.7	2.6	25.1	2.2	37.90	
VIB	VIBBank	Ngân hàng	19,100.0	3.2	5.2	14.0	4.3	19.10	
TLG	Tập đoàn Thiên Long	Hàng cá nhân & Gia dụng	54,000.0	0.9	1.9	5.9	1.2	54.00	
CTF	City Auto	Ô tô và phụ tùng	30,350.0	1.2	2.0	-5.5	0.9	30.35	
VPH	Vạn Phát Hưng	Bất động sản	8,820.0	2.0	-0.8	3.9	-0.2	8.82	
PSH	TMại ĐT Dầu khí Nam Sông Hậu	Điện, nước & xăng dầu khí đốt	4,450.0	-4.9	-6.1	-56.8	-7.2	4.45	

Top mua bán ròng của khối ngoại trong ngày (tỷ đồng)



Nguồn: Fiinpro

Giao dịch của khối ngoại (tỷ đồng)

Ngày	Mua	Bán	Mua-Bán ròng
9/24/2024	1,445.4	3,876.8	-2,431.4
9/23/2024	1,450.1	1,234.5	215.5
9/20/2024	2,932.9	3,236.9	-304.0
9/19/2024	1,767.6	1,296.2	471.4
9/18/2024	1,923.9	1,611.8	312.0
9/17/2024	1,481.0	955.7	525.3
9/16/2024	1,276.8	1,058.9	217.9
9/13/2024	1,473.2	1,545.2	-72.0
9/12/2024	1,452.4	1,639.8	-187.3
9/11/2024	1,561.9	1,554.4	7.6
9/10/2024	1,412.0	1,799.4	-387.4
9/9/2024	1,201.6	1,684.5	-482.9
9/6/2024	2,904.4	2,671.3	233.1
9/5/2024	2,745.4	3,431.6	-686.2
9/4/2024	1,593.8	2,367.4	-773.6
8/30/2024	1,565.9	1,500.7	65.2

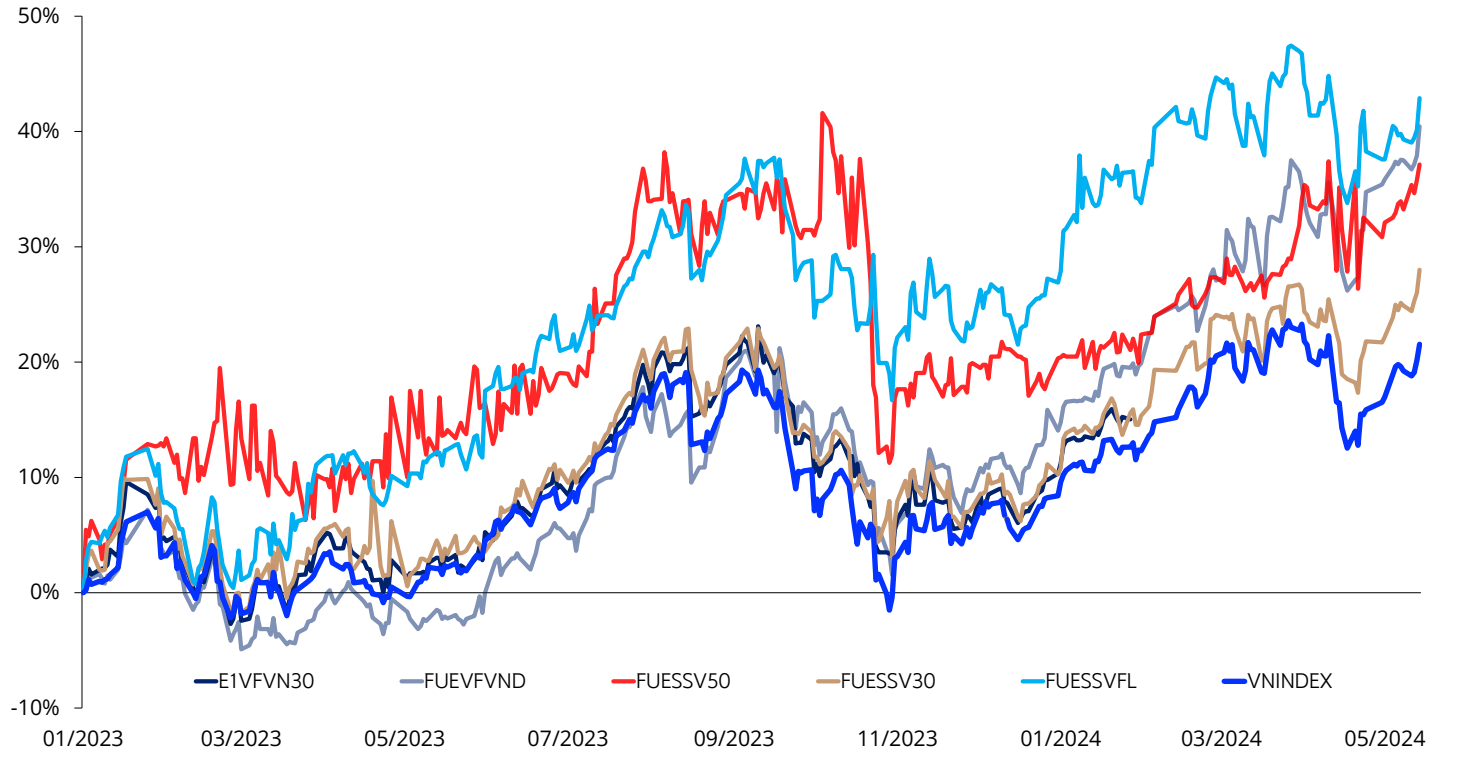
Shinhan Securities

Chứng chỉ quỹ ETF

Thống kê giao dịch chứng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Mã chứng chỉ quỹ	Giá (VND)	%1D	%1M	YTD	KLGD	GTGD (tỷ đồng)	Thanh khoản 20 phiên
1	DCVFMVN30 ETF Fund	E1VFVN30	23,280	0.7%	0.9%	19.8%	144,400	3.3	
2	SSIAM VNX50 ETF	FUESSV50	19,850	0.0%	1.0%	18.9%	26,400	0.5	
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	FUESSVFL	21,250	0.5%	2.0%	15.2%	667,200	14.0	
4	DCVFMVN Diamond ETF	FUEVFVND	33,450	0.5%	-0.9%	26.5%	134,000	4.5	
5	VinaCapital VN100 ETF	FUEVN100	17,800	0.3%	0.0%	16.1%	107,900	1.9	
6	SSIAM VN30 ETF	FUESSV30	16,540	0.2%	0.7%	18.4%	17,500	0.3	
7	MAFN VN30 ETF	FUEMAV30	15,980	0.8%	0.9%	18.5%	152,100	2.4	
8	IPAAM VN100 ETF	FUEIP100	8,510	-0.2%	-2.2%	1.1%	600	0.0	
9	KIM Growth VN30 ETF	FUEKIV30	8,960	1.4%	1.8%	19.5%	9,600	0.1	
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	FUEDCMID	12,000	0.9%	-0.8%	10.1%	16,300	0.2	
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	FUEKIVFS	12,700	1.7%	1.4%	19.8%	100	0.0	
12	MAFM VNDIAMOND ETF	FUEMAVND	14,140	0.7%	-0.8%	29.4%	100	0.0	
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FUEFCV50	12,430	-0.7%	0.6%	-3.1%	5,400	0.1	
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	FUEKIVND	12,650	n.a	-0.4%	n.a	100	0.0	
15	Bao Viet Fund VN Diamond	FUEBFVND	#N/A N/A	n.a	n.a	n.a	0	n.a	

của các ETF và VNINDEX



ng chỉ quỹ ETF nội địa

Stt	Tên quỹ	Công ty quản lý	Ngày thành lập	Mô phỏng chỉ số	Tài sản (triệu USD)	Dòng vốn ròng 1M (triệu USD)	Dòng vốn ròng 3M (triệu USD)	Tỷ suất lợi nhuận 1Y (%)	Độ lệch chuẩn 1Y (%)	Beta	Lợi suất cổ tức (%)	PB (x)	PE (x)	Tỷ trọng top 10 cổ phiếu (%)
1	DCVFMVN30 ETF Fund	DCVFM	8/14/2014	VN30	289.2	(171,151)	2,060	12.5	15.4	1.0	1.99	1.6	11.2	63.5
2	SSIAM VNX50 ETF	SSIAM	12/15/2014	VNX50IX	5.1	-	-	3.5	29.6	0.9	1.88	1.6	12.0	51.7
3	SSIAM VNFIN LEAD ETF	SSIAM	2/24/2020	VNFL	23.8	(24,215)	(92,020)	9.9	20.0	1.0	2.48	1.3	8.5	80.7
4	DCVFMVN Diamond ETF	DCVFM	5/12/2020	VND	497.4	83,326	(2,406,726)	23.9	18.9	1.0	2.13	1.9	11.8	83.0
5	VinaCapital VN100 ETF	Vinacapital	6/16/2020	VN100	0.013	-	-	11.3	15.7	1.0	1.67	1.6	12.4	45.7
6	SSIAM VN30 ETF	SSIAM	7/27/2020	VN30	6.9	8,245	8,245	12.2	20.2	1.0	2.03	1.6	11.2	63.6
7	MAFN VN30 ETF	MAFM	12/8/2020	VN30	n.a	-	(7,683)	12.9	16.7	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
8	IPAAM VN100 ETF	I.P.A	7/28/2021	VN100	1.9	-	-	-2.0	37.5	0.9	1.76	1.6	12.4	47.5
9	KIM Growth VN30 ETF	KIM	1/6/2022	VN30TR	65.9	96,553	314,685	13.9	20.2	0.9	2.03	1.6	11.2	63.9
10	DCVFMVN Mid Cap ETF	DCVFM	9/29/2022	VNMidcap	14.7	48,987	83,457	11.2	24.7	1.0	1.19	1.5	16.1	43.9
11	KIM Growth VNFINSELECT ETF	KIM	11/3/2022	VNFS	12.4	-	(42,664)	17.9	20.1	1.0	2.28	1.4	8.6	71.2
12	MAFM VNDIAMOND ETF	MAFM	3/2/2023	VND	n.a	-	-	24.9	19.3	1.0	n.a	n.a	n.a	n.a
13	FPT CAPITAL VNX50 ETF	FPTF	5/25/2023	VNX50	n.a	-	-	-21.9	43.0	0.1	n.a	n.a	n.a	n.a
14	KIM GROWTH VN DIAMOND ETF	KIMF	4/24/2024	VNX50	3.1	n.a	n.a	n.a	n.a	1.1	2.17	1.9	11.7	85.0
15	Bao Viet Fund VN Diamond	BVF	8/11/2023	VN30	n.a	n.a	n.a	n.a	n.a	N/A N/A	n.a	n.a	n.a	n.a

Nguồn: Bloomberg

Shinhan Securities

Mạng lưới Shinhan Investment

SEOUL

Shinhan Securities Corp.
Shinhan Investment Tower
70, Youido-dong, Yongdungpo-gu,
Seoul, Korea 150-712
Tel : (82-2) 3772-2700, 2702
Fax : (82-2) 6671-7573

NEW YORK

Shinhan Investment America Inc.
1325 Avenue of the Americas Suite 702,
New York, NY 10019
Tel : (1-212) 397-4000
Fax : (1-212) 397-0032

HONG KONG

Shinhan Investment Asia Ltd.
Unit 7705 A, Level 77
International Commerce Centre
1 Austin Road West
Kowloon, Hong Kong
Tel : (852) 3713-5333
Fax : (852) 3713-5300

INDONESIA

PT Shinhan Sekuritas Indonesia
30th Floor, IFC 2, Jl. Jend. Sudirman Kav.
22-23, Jakarta, Indonesia
Tel : (62-21) 5140-1133
Fax : (62-21) 5140-1599

SHANGHAI

Shinhan Investment Corp.
Shanghai Representative Office
Room 104, Huaneng Union Mansion No.958,
Luijiazui Ring Road, PuDong, Shanghai, China
Tel : (86-21) 6888-9135/6
Fax : (86-21) 6888-9139

HO CHI MINH

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
18th Floor, The Mett Tower, 15 Tran Bach Dang Street, Thu Thiem Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000
Fax : (84-8) 6299-4232

HA NOI

Shinhan Securities Vietnam Co., Ltd.
Hanoi Branch
2nd Floor, Leadvisors Building, No. 41A Ly Thai To, Ly Thai To Ward, Hoan Kiem District, Hanoi, Vietnam
Tel : (84-8) 6299-8000



Thông báo tuân thủ

- Tôi/chúng tôi, với tư cách là chuyên viên/các chuyên viên chuẩn bị bản báo cáo này, cam kết nội dung trình bày ở trên phản ánh chính xác quan điểm của tôi/chúng tôi về các chủ đề chứng khoán và tổ chức phát hành được thảo luận trong bài nghiên cứu. Hơn nữa, tôi/chúng tôi cũng xác nhận rằng bài báo cáo này được soạn thảo mà không phải chịu bất kỳ áp lực hoặc sự can thiệp bất hợp lí nào từ bên ngoài.
- Bản báo cáo này là tài liệu tham khảo cho đầu tư dựa trên các dữ liệu trong quá khứ, vì thế những biến động giá cổ phiếu trong tương lai có thể khác với các xu hướng đã được hình thành.
- Các dữ liệu này phản ánh chính xác quan điểm của người phụ trách nghiên cứu và phân tích về chứng khoán của doanh nghiệp, nhưng các quan điểm và những ước tính này có thể có sai sót. Vì vậy, việc lựa chọn cổ phiếu và đưa ra quyết định đầu tư cuối cùng nên phụ thuộc vào chính mỗi nhà đầu tư.
- Các dữ liệu nghiên cứu và phân tích chỉ được gửi tới cho khách hàng của chúng tôi, do đó không được phép sao chép, chuyển tiếp, hay gửi lại cho các đơn vị khác trong mọi trường hợp mà chưa được sự cho phép của chúng tôi.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing dành cho thị trường / chứng khoán Việt Nam được thực hiện và phát hành bởi Phòng Phân Tích của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, công ty được cấp giấy phép đầu tư của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Chuyên viên phân tích, người thực hiên và phát hành báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing, được cấp chứng chỉ hành nghề và được quản lý bởi UBCKNN Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.
- Báo cáo này được viết nhằm mục đích chỉ cung cấp thông tin. Bản báo cáo này không nên và không được diễn giải như một đề nghị mua hoặc bán hoặc khuyến khích mua hoặc bán bất cứ khoản đầu tư nào. Khi xây dựng bản báo cáo này, chúng tôi hoàn toàn đã không cân nhắc về các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc các nhu cầu cụ thể của các nhà đầu tư. Cho nên khi đưa ra các quyết định đầu tư cho riêng mình, các nhà đầu tư nên dựa vào đánh giá cá nhân hoặc tư vấn của chuyên gia tư vấn tài chính độc lập của mình và tùy theo tình hình tài chính cá nhân, mục tiêu đầu tư và các quan điểm thích hợp khác trong từng hoàn cảnh. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam không đảm bảo nhà đầu tư sẽ đạt được lợi nhuận hoặc được chia sẻ lợi nhuận từ các khoản đầu tư. Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam, hoặc các bên liên quan, và các nhân sự cấp cao, giám đốc và nhân viên tuyên bố miễn trừ trách nhiệm với các khoản lỗ hoặc tổn thất liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc một phần báo cáo này. Thông tin và nhận định có thể thay đổi bất cứ lúc nào mà không cần báo trước và có thể khác hoặc ngược với quan điểm được thể hiện trong các mảng kinh doanh khác của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Quyết định đầu tư cuối cùng phải dựa trên các đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo phân tích này và các tài liệu marketing không thể được sử dụng như là chứng cứ cho các tranh chấp pháp lý liên quan đến các quyết định đầu tư.
- Bản quyền ⓒ 2020 của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam. Báo cáo này không được sao chụp, nhân bản hoặc xuất bản (toàn bộ hoặc từng phần) hoặc tiết lộ cho bất kỳ người nào khác mà không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Chứng Khoán Shinhan Việt Nam.

Shinhan Securities